

Hưng Yên, ngày tháng 10 năm 2026

DỰ THẢO

BẢN ĐÁNH GIÁ

Tác động thủ tục hành chính và việc phân cấp trong dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2027-2030

Thực hiện điểm đ khoản 3 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) và quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, Sở Công Thương đánh giá thủ tục hành chính và việc phân cấp trong dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2027-2030 (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết) như sau:

PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính được quy định

Dự thảo Nghị quyết quy định 01 thủ tục hành chính mới cấp xã: **Hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình** (Điều 8, Điều 9 và Mẫu số 01, Mẫu số 02 kèm theo dự thảo Nghị quyết). Việc thu hồi kinh phí hỗ trợ (Điều 10) là hoạt động kiểm tra, xử lý của cơ quan nhà nước, không phát sinh thủ tục hành chính mới đối với Chủ hộ.

2. Sự cần thiết

Khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024 giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ tài chính cho hộ gia đình. Để chi ngân sách hỗ trợ đúng đối tượng, đúng điều kiện, bảo đảm công khai, minh bạch và có căn cứ thanh quyết toán, cần quy định trình tự, hồ sơ để hộ gia đình đề nghị và cơ quan nhà nước xem xét, quyết định hỗ trợ. Không có thủ tục hành chính hiện hành nào có thể thay thế.

3. Tính hợp lý

Bộ phận tạo thành	Nội dung quy định	Đánh giá
Tên thủ tục	Hỗ trợ kinh phí lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ điện cho hộ gia đình.	Rõ ràng, phản ánh đúng nội dung, kết quả của thủ tục.

Bộ phận tạo thành	Nội dung quy định	Đánh giá
Trình tự thực hiện	Chủ hộ nộp hồ sơ → UBND xã, phường kiểm tra thành phần hồ sơ, điều kiện, kiểm tra thực tế (đối với hộ tự lắp đặt, hồ sơ chưa thống nhất, kiểm tra ngẫu nhiên) → Chủ tịch UBND xã, phường quyết định phê duyệt → chuyển kinh phí vào tài khoản Chủ hộ.	Các bước rõ ràng, thực hiện tại một cơ quan; không có bước trung gian.
Cách thức thực hiện	Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường; qua dịch vụ bưu chính; trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia.	Đa dạng, tạo thuận lợi cho người dân; khuyến khích nộp trực tuyến.
Thành phần hồ sơ	(1) Đơn đề nghị (Mẫu số 01); (2) bản sao không chứng thực Thông báo/Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện (đối với trường hợp phải thông báo, đăng ký); (3) văn bản đồng ý của chủ sở hữu nhà ở (nếu Chủ hộ không phải chủ sở hữu); (4) tài liệu đối chiếu: hóa đơn, chứng từ mua thiết bị chính; tài liệu kỹ thuật hoặc ảnh chụp nhãn thiết bị; ảnh chụp tổng thể hệ thống; biên bản nghiệm thu (nếu thuê đơn vị lắp đặt).	Tối thiểu, cần thiết để xác định đối tượng, điều kiện và mức hỗ trợ; không yêu cầu chứng thực; không yêu cầu giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu.
Số lượng hồ sơ	01 bộ.	Hợp lý.
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc thông báo bổ sung hồ sơ; 10 ngày làm việc ban hành quyết định; 05 ngày làm việc chuyển kinh phí; tổng không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phù hợp với khối lượng công việc kiểm tra, có tính đến việc kiểm tra thực tế.
Thời hạn nộp hồ sơ	Trong 12 tháng kể từ ngày hoàn thành lắp đặt và không muộn hơn ngày 31/12/2030.	Bảo đảm quản lý dự toán, đủ thời gian cho người dân chuẩn bị hồ sơ.
Cơ quan thực hiện	UBND xã, phường nơi lắp đặt; Chủ tịch UBND xã, phường quyết định.	Gần dân, nắm rõ địa bàn, thuận lợi kiểm tra thực tế.
Đối tượng thực hiện	Hộ gia đình (thông qua Chủ hộ) có nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tỉnh.	Đúng đối tượng tại khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực.
Phí, lệ phí	Không.	Không làm phát sinh chi phí cho người dân.
Mẫu đơn, tờ khai	Mẫu số 01 - Đơn đề nghị hỗ trợ.	Đơn giản, có sẵn thông tin cần kê khai.

Bộ phận tạo thành	Nội dung quy định	Đánh giá
Yêu cầu, điều kiện	Theo Điều 6 dự thảo: từ 01 kWp; hệ thống lưu trữ lắp đặt đồng bộ từ 02 kWh; đã thông báo/đăng ký (nếu phải); cam kết sử dụng 03 năm; hoàn thành lắp đặt, đưa vào vận hành sau ngày Nghị quyết có hiệu lực.	Rõ ràng, định lượng được, có thể kiểm tra qua hồ sơ và thực tế.
Kết quả	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ (Mẫu số 02) và kinh phí chuyển khoản; hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do không hỗ trợ.	Rõ ràng, có căn cứ chi ngân sách.

4. Tính hợp pháp

Thủ tục được quy định trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện chính sách do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền tại khoản 2 Điều 22 Luật Điện lực năm 2024; phù hợp Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Thủ tục không trùng lặp với thủ tục thông báo, đăng ký phát triển nguồn điện theo Nghị định số 58/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP); kết quả thủ tục đó chỉ được sử dụng làm thành phần hồ sơ.

5. Chi phí tuân thủ

Giả định: thu nhập bình quân quy đổi khoảng 45.000 đồng/giờ; mỗi hộ nộp 01 hồ sơ; dự kiến khoảng 80.000 hồ sơ trong giai đoạn 2027-2030 (bình quân 20.000 hồ sơ/năm).

Nội dung chi phí (đồng/hồ sơ)	Nộp trực tuyến	Nộp trực tiếp
Chuẩn bị đơn, thu thập giấy tờ (2 giờ)	90.000	90.000
Chụp, scan, in ấn, sao chụp tài liệu	10.000	20.000
Nộp hồ sơ trực tuyến (1 giờ)	45.000	-
Đi lại, nộp hồ sơ, chờ đợi (3 giờ)	-	135.000
Chi phí đi lại	-	30.000
Tổng chi phí/hồ sơ	145.000	275.000
Tỷ lệ so với mức hỗ trợ (3-6 triệu đồng)	2,4% - 4,8%	4,6% - 9,2%
Tổng chi phí cho 80.000 hồ sơ	≈ 11,6 tỷ đồng	≈ 22,0 tỷ đồng

Chi phí tuân thủ thấp, chiếm tỷ lệ nhỏ so với mức hỗ trợ; có thể giảm hơn nữa khi khuyến khích nộp hồ sơ trực tuyến và khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu của ngành điện.

PHẦN II. ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÂN CẤP

1. Nội dung phân cấp

- Ủy ban nhân dân xã, phường: tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế, chuyển kinh phí hỗ trợ, lưu trữ hồ sơ, kiểm tra việc thực hiện cam kết của Chủ hộ (Điều 9, Điều 10).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường: quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ và quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ (khoản 2 Điều 8, Điều 10).

- Ủy ban nhân dân tỉnh: tổ chức thực hiện; chỉ đạo công bố, công khai thủ tục hành chính; hướng dẫn, kiểm tra; chỉ đạo lập, phân bổ dự toán (Điều 12).

2. Cơ sở và sự phù hợp

Việc phân cấp phù hợp nguyên tắc phân quyền, phân cấp của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và mô hình chính quyền địa phương hai cấp; cấp xã là cấp gần dân, trực tiếp quản lý địa bàn và nhà ở của hộ gia đình, có điều kiện kiểm tra thực tế hệ thống lắp đặt.

3. Điều kiện bảo đảm thực hiện

- Tài chính: ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã theo dự toán hằng năm (Điều 3).

- Nhân lực: Phòng Kinh tế (xã)/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (phường) tham mưu; không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế mới.

- Hướng dẫn chuyên môn: UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu kỹ thuật; Công ty Điện lực Hưng Yên hỗ trợ đổi chiều dữ liệu khách hàng sử dụng điện.

- Kiểm tra, giám sát: UBND tỉnh, Sở Công Thương theo dõi, kiểm tra việc thực hiện của cấp xã; Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp giám sát.

PHẦN III. KẾT LUẬN

Thủ tục hành chính quy định trong dự thảo Nghị quyết là cần thiết, hợp lý, hợp pháp, chi phí tuân thủ thấp; việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường phù hợp quy định và có điều kiện bảo đảm thực hiện. Sau khi Nghị quyết được thông qua, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định trước khi tổ chức tiếp nhận hồ sơ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLNL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**